

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI GIA PHÁT

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI GIA PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GIA PHAT INVESTMENT PRODUCTION AND TRADE DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GIA PHAT PT.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108028730

3. Ngày thành lập: 19/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 119, tổ dân phố số 5 Hòe Thị, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0964343000

Fax:

Email: tronghieu122@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592(Chính)
2.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
3.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
4.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
5.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
6.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
7.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
8.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
9.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
10.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
11.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
12.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

13.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: Thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
14.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
15.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
16.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
17.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
18.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
19.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
20.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
21.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
22.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
23.	Đúc sắt, thép	2431
24.	Đúc kim loại màu	2432
25.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
26.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
27.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
28.	Xây dựng nhà các loại	4100
29.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
30.	Xây dựng công trình công ích	4220
31.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: Các nhà máy lọc dầu, các xưởng hoá chất. - Xây dựng công trình cửa như: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống..., đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
32.	Phá dỡ	4311
33.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
34.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
35.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
36.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu;	4659
38.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh, - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện, - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
39.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
40.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
41.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
42.	Cho thuê xe có động cơ	7710
43.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
45.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, thử độ ẩm và các công việc thử nước, chống ẩm các toà nhà, chôn chân trụ, dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, uốn thép, xây gạch và đặt đá, lợp mái bao phủ toà nhà, dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá hủy các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng treo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời	4390

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ VIỆT DŨNG	Số 140, ngõ 7, phố Tân Thịnh, Thị trấn Thanh Sơn, Huyện Thanh Sơn, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	38.000	380.000.000	20,000	131516306	
			Tổng số	38.000	380.000.000	20,000		
2	NGUYỄN TRỌNG ĐĂNG	Thôn 2, Xã Yên Khánh, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	55.100	551.000.000	29,000	162951138	
			Tổng số	55.100	551.000.000	29,000		
3	NGUYỄN TRỌNG HIẾU	Thôn 2, Xã Yên Khánh, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	96.900	969.000.000	51,000	162879479	
			Tổng số	96.900	969.000.000	51,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TRỌNG HIẾU

Giới tính: Nam

Chức danh:

Sinh ngày: 12/02/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 162879479

Ngày cấp: 13/04/2015 Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2, Xã Yên Khánh, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 129, Tổ dân phố số 5 Hòe Thị, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

Thời gian đăng từ ngày 19/10/2017 đến ngày 18/11/2017

